

Số: 288/BC-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Kế hoạch số 743/KH-UBTVQH15 ngày 26/2/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xem xét việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến hết năm 2023, Chính phủ trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15) như sau:

I. ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

Sau khi Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 được ban hành và có hiệu lực, Chính phủ đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện, quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó, đã kế thừa, phát huy những mặt tích cực, kết quả đạt được trước đó, tiếp tục khắc phục khó khăn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là ở những địa phương có tốc độ phát triển kinh tế nhanh hoặc liên quan đến việc triển khai các dự án có đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất; liên quan đến quyền, lợi của người lao động, chủ doanh nghiệp, nhà đầu tư; một số vụ việc cũ chưa được giải quyết dứt điểm; đáng chú ý là một số vụ việc khiếu nại liên quan đến đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường quốc doanh ở một số tỉnh Tây Nguyên ...

Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo¹ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Đoàn Giám sát nhận xét, đánh giá về những ưu điểm và tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, có các giải pháp cụ thể nhằm phát huy những ưu điểm, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn

¹ Tại Công văn số 7319/VPCP-V.I ngày 31/10/2022, số 4011/VPCP-V.I ngày 09/11/2022, số 4076/VPCP-V.I ngày 03/6/2023, số 220/VPCP-V.I ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ

chế; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 nhằm tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục quan tâm rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành quản lý đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động trong việc nắm tình hình khiếu nại, tố cáo, nhất là ở những địa phương đang có hoặc tiềm ẩn xảy ra vụ việc đông người, phức tạp để chủ động đôn đốc, phối hợp với địa phương giải quyết. Trước mắt cần tập trung chỉ đạo, phối hợp xử lý những vụ việc liên quan đến đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường quốc doanh tại một số tỉnh Tây nguyên.

- Tăng cường công tác thanh tra công vụ, thanh tra trách nhiệm của Thủ tướng cơ quan quản lý nhà nước trên các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm và phát sinh khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra cần kiến nghị xử lý nghiêm đối với Thủ tướng cơ quan quản lý nhà nước, nhất là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thiếu trách nhiệm, vi phạm pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng.

- Xem xét, giải quyết các đơn nhận được trong kỳ báo cáo và thực hiện kiến nghị của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với một số vụ việc cụ thể được đề cập tại Báo cáo kỳ trước nhưng chưa được giải quyết...

- Giao Thanh tra Chính phủ tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành Trung ương và địa phương xử lý tình trạng khiếu kiện đông người tại các cơ quan Trung ương; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ; theo dõi đôn đốc, kiểm tra bộ, ngành địa phương thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và chỉ đạo của Thủ tướng về việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội năm 2023; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khi có yêu cầu.

- Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường: khi hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội sửa đổi Luật Đất đai cần tập trung quan tâm sửa đổi những nội dung phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như: thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cơ chế định giá đất... đánh giá tác động và nghiên cứu kỹ thực tiễn để quy định các điều khoản chuyển tiếp. Trước mắt tham mưu cho cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc cho đến khi Luật Đất đai sửa đổi có hiệu lực.

- Giao Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng. Khẩn trương rà soát các quy định của pháp luật

chưa rõ ràng, cụ thể làm phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến quản lý vận hành nhà chung cư, quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng ... và có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, giải quyết các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực này.

- Giao Bộ Công an và công an các địa phương tăng cường tham gia vào việc giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm an ninh, trật tự. Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các đơn vị có liên quan phát hiện, ngăn chặn kịp thời những trường hợp lợi dụng quyền tự do dân chủ để lôi kéo, kích động người khiếu nại, tố cáo gây mất trật tự công cộng.

- Giao Bộ Tư pháp nghiên cứu về chế định “Luật sư công” giữ vai trò đại diện, giúp chính quyền địa phương tham gia các hoạt động tố tụng tại cơ quan tố tụng khi có yêu cầu và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể giao tại Nghị quyết

2.1. Đối với Thanh tra Chính phủ

Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị của Đoàn Giám sát tại Báo cáo 341/BC-UBTVQH ngày 18/10/2022², trong đó đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị chức năng của Thanh tra Chính phủ triển khai các nhiệm vụ Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và Thủ tướng Chính phủ giao Thanh tra Chính phủ chủ trì thực hiện. Nhìn chung, các nhiệm vụ đã, đang được triển khai và đạt những kết quả, trong đó:

a) Tham mưu Chính phủ chỉ đạo bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Khẩn trương có kế hoạch thực hiện Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị trong Báo cáo của Đoàn giám sát đảm bảo hiệu lực, hiệu quả

Thanh tra Chính phủ tham mưu đưa nội dung này vào Định hướng chương trình thanh tra hằng năm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt³ để chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương thực hiện. Trên cơ sở đó Thanh tra Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện⁴.

b) Tổ chức rà soát vướng mắc, khó khăn trong việc tổ chức, thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để hướng dẫn các bộ ngành và địa phương thực hiện bảo đảm tính đồng bộ, khắc phục mâu thuẫn, chồng chéo, thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung đánh giá các quy định về việc tổ chức tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu, mô hình tiếp công dân của Ban tiếp

² Kế hoạch số 633/KH-TTCTP ngày 27/02/2023 của Thanh tra Chính phủ.

³ Tại Công văn số 3445/VPCP-V.I ngày 03/10/2022 của Văn phòng Chính phủ (Định hướng chương trình thanh tra năm 2023); Văn bản số 8138/VPCP-V.I ngày 19/10/2023 của Văn phòng Chính phủ (Định hướng chương trình thanh tra năm 2024).

⁴ Công văn số 1831/TTCTP-KHTT; số 1832/TTCTP-KHTH ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ (hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023); Công văn số 2354/TTCTP-KHTH ngày 23/10/2023 của Thanh tra Chính phủ (hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024).

công dân cấp huyện, việc tiếp công dân trực tuyến.

Thanh tra Chính phủ đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát và đã có Báo cáo số 1946/BC-TTTP ngày 29/8/2023 gửi Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát.

- Đối với lĩnh vực tiếp công dân, thực hiện rà soát Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁵ và 03 thông tư của Thanh tra Chính phủ⁶. Quá trình rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tiếp công dân không phát hiện quy định nào của luật này có tồn tại, hạn chế, bất cập và quá trình thực hiện cũng không gặp khó khăn, vướng mắc do nguyên nhân xuất phát từ nội dung của các điều luật.

- Đối lĩnh vực khiếu nại, tố cáo, thực hiện rà soát Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011, Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018, 02 nghị định của Chính phủ bao gồm Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại và Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 hướng dẫn Luật Tố cáo, 01 thông tư của Thanh tra Chính phủ⁷. Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện khó khăn, bất cập và tồn tại, hạn chế nào cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

c) Nghiên cứu đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của công dân; ban hành nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; quy định về việc xem xét lại quyết định giải quyết khiếu nại về hành chính đã có hiệu lực pháp luật phát hiện có vi phạm:

- Thanh tra Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương và địa phương tiến hành nghiên cứu thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của công dân. Kết quả nghiên cứu dự kiến đề xuất Chính phủ ban hành nghị định quy định về giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của công dân, cơ quan, tổ chức. Hiện nay, đang trong quá trình xây dựng báo cáo kết quả nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 2232/TTTP-PC ngày 16/12/2022 gửi bộ, ngành, địa phương thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê

⁵ Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân

⁶ (i) Thông tư số 04/2021/TT-TTTP quy định về quy trình tiếp công dân, (ii) Thông tư số 05/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 quy định về quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh và (iii) Thông tư số 03/2016/TT-TTTP ngày 29/12/2016 quy định về trang phục đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân.

⁷ Thông tư số 02/2021/TT-TTTP ngày 22/3/2023 quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Minh Khái về việc nghiên cứu, đề xuất các hành vi vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trên cơ sở kết quả tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Thanh tra Chính phủ tổ chức cuộc họp gồm đại diện các ban, bộ ngành trung ương: Ban Nội chính Trung ương, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Ủy ban Pháp luật, Ban Dân nguyện - UBTV Quốc hội để trao đổi, thống nhất, qua đó, Thanh tra Chính phủ đã có Báo cáo số 2893/BC-TTCP ngày 28/11/2023 về kết quả nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng Nghị định quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi Thủ tướng Chính phủ. Ngày 01/12/2023, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 9455/VPCP-V.I xin ý kiến các cơ quan hữu quan. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, Văn phòng Chính phủ đã chuyển văn bản góp ý đến Thanh tra Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái chỉ đạo Thanh tra Chính phủ tiếp thu ý kiến góp ý của Ban Nội chính Trung ương, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và Bộ Tư pháp. Thanh tra Chính phủ đã tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn thiện Báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ.

d) Thực hiện định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện rà soát lại việc giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài để cập nhật, phân loại kết quả đã rà soát, bổ sung vào danh sách những vụ việc thuộc tiêu chí cần rà soát và có lộ trình giải quyết dứt điểm từng vụ việc; theo dõi, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc thuộc lĩnh vực hành chính Đoàn giám sát đã có kiến nghị; chủ trì, phối hợp và chỉ đạo các địa phương giải quyết dứt điểm 1.030 vụ việc đã được các cơ quan có thẩm quyền lập danh sách rà soát và báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch⁸ tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại một số địa phương⁹, sau khi hoàn thành Kế hoạch (dự kiến Quý III/2024), trên cơ sở kết quả đôn đốc, kiểm tra Thanh tra Chính phủ sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất sơ kết việc thực hiện.

d) Tăng cường hoạt động thanh tra công vụ về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thanh tra Chính phủ đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thanh tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân trên phạm vi cả nước¹⁰, riêng Thanh tra Chính phủ thành lập 03 đoàn thanh tra để tiến hành

⁸ Kế hoạch số 59/KH-TTCP ngày 13/3/2024 của Thanh tra Chính phủ.

⁹ Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Giang, Lạng Sơn, Lào Cai, Tuyên Quang, Lai Châu, Hà Tĩnh, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Đồng Nai, Tiền Giang, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng ...

¹⁰ Kế hoạch số 2960/KH-TTCP ngày 08/12/2023 của Thanh tra Chính phủ (theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 9096/VPCP-V.I ngày 20/11/2023 của Văn phòng Chính phủ).

thanh tra tại một số bộ, địa phương¹¹; thành lập tổ công tác đôn đốc, hướng dẫn thanh tra các bộ, ngành, địa phương thực hiện.

Hiện nay chuyên đề thanh tra công vụ đang trong quá trình thanh tra trực tiếp, Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp, báo cáo kết quả thanh tra theo quy định.

e) Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo đã được xây dựng, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kết nối dữ liệu về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Để nâng cấp, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, đảm bảo kết nối dữ liệu trên phạm vi toàn quốc và liên thông trong toàn hệ thống các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo Nghị quyết của Quốc hội, Thanh tra Chính phủ đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số¹², trong đó có nhiệm vụ “nâng cấp, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, đảm bảo kết nối dữ liệu trên phạm vi toàn quốc” để thực hiện theo quy trình, đăng ký bổ sung vốn trung hạn để tổ chức thực hiện. Đồng thời, Thanh tra Chính phủ đánh giá, rà soát Hệ thống CSDL do Thanh tra Chính phủ đang quản lý và gửi văn bản khảo sát tới 09 cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam¹³ gồm: Văn phòng Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ; Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Sau khi có văn bản khảo sát gửi đến 09 cơ quan, Thanh tra Chính phủ nhận được 06 văn bản trả lời¹⁴, Thanh tra Chính phủ đã trao đổi, nắm tình hình trực tiếp qua các đầu mối tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân Trung ương. Kết quả khảo sát: Cơ bản các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã, đang và sẽ ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Hiện nay, mỗi cơ quan đang sử dụng phần mềm riêng, không thống nhất và chưa có kết nối liên thông.

Để đảm bảo kịp thời thông tin về kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính trên phạm vi toàn quốc phục vụ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ đã có Văn bản số 563/TTCP-TTTT ngày 01/4/2024 gửi 09 cơ quan nêu trên đề nghị lập danh sách cán bộ, công chức có chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai ngay việc phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu tại cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh

¹¹ Các bộ: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; các tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Đà Nẵng, Đồng Nai.

¹² Kế hoạch số 3167/KH-TTTP ngày 29/12/2023 của Thanh tra Chính phủ.

¹³ Văn bản số 1938/TTCP-BTCDTW ngày 28/8/2023

¹⁴ Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Nội chính Trung ương, Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Văn phòng Chính phủ.

tra Chính phủ đang quản lý¹⁵.

Các cơ quan Đảng, Quốc hội, các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động xây dựng, hoàn thiện phần mềm phục vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo đồng thời phối hợp với Thanh tra Chính phủ để kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu của Thanh tra Chính phủ đang quản lý vận hành.

g) Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân; nâng cấp địa điểm tiếp công dân khang trang, hiện đại, có phòng tiếp công dân riêng và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân của người đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân

Thanh tra Chính phủ tiếp tục duy trì, đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; xây dựng Mô hình và Quy chế Tiếp công dân trực tuyến của Thanh tra Chính phủ¹⁶; đã tiến hành khảo sát cơ sở vật chất, kiểm tra hiện trạng và kết nối thử nghiệm đường truyền giữa Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh với Trụ sở Tiếp công dân Trung ương tại Hà Nội.

h) Chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành đại phương tiếp tục nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện quy định về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15, Thanh tra Chính phủ được giao chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Thanh tra (quy định việc các cơ quan thanh tra được trích từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước). Ngày 06/9/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2023/UBTVQH15 quy định việc các cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước. Theo đó, phần kinh phí được trích được sử dụng bổ sung (ngoài kinh phí thường xuyên) để chi cho công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (khoản 1, khoản 5 Điều 6 của Nghị quyết). Về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được quy định tại khoản 4 Điều 6 của Nghị quyết¹⁷.

¹⁵ đến nay đã tiếp nhận và thực hiện phân quyền sử dụng theo danh sách của 05 cơ quan gồm: Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

¹⁶ Quyết định số 748/QĐ-TTCT ngày 18/12/2023 của Thanh tra Chính phủ ban hành Quy chế tiếp công dân trực tuyến và Mô hình thí điểm tiếp công dân trực tuyến của Thanh tra Chính phủ.

¹⁷ “Chi khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mức chi khen thưởng, động viên cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan thanh tra không vượt quá 1,0 lần tiền lương ngạch, bậc, chức vụ theo

Hiện nay, Thanh tra Chính phủ đang chờ hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) để có cơ sở tiếp tục triển khai nhiệm vụ này.

2.2. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường¹⁸: khi hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội sửa đổi Luật Đất đai cần tập trung quan tâm sửa đổi những nội dung phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như: thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, cơ chế định giá đất... đánh giá tác động và nghiên cứu kỹ thực tiễn để quy định các điều khoản chuyển tiếp. Trước mắt tham mưu cho cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc, cho đến khi Luật Đất đai sửa đổi có hiệu lực

Ngay sau khi Nghị quyết số 18-NQ/TW được ban hành, Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi), Ban cán sự đảng Chính phủ đã họp cho ý kiến về những định hướng hoàn thiện nội dung quan trọng cần thể chế trong dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Dự thảo Luật được gửi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI),...; đăng tải trên Cổng thông tin để lấy ý kiến theo quy định. Cơ quan soạn thảo đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, tọa đàm để lấy ý kiến các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; phối hợp với VCCI tổ chức Hội nghị lấy ý kiến rộng rãi cộng đồng doanh nghiệp, Hiệp hội bất động sản, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý.

Luật Đất đai đã được Quốc hội Khóa XV cho ý kiến tại 03 kỳ họp (thứ 4, thứ 5 và thứ 6). Ngày 18 tháng 01 năm 2024, Quốc hội Khóa XV đã thông qua Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (Luật Đất đai năm 2024) tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5. Các nội dung phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cơ chế định giá đất... đã được sửa đổi, quy định cụ thể tại các điều khoản của Luật Đất đai: Thu hồi đất, trưng dụng đất (gồm 13 điều, từ Điều 78 đến Điều 90); Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (gồm 21 điều, từ Điều 91 đến Điều 111); Tài chính về đất đai, giá đất (gồm 10 điều, từ Điều 153 đến Điều 162) ...

Để triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2024 về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15. Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 3 năm 2024 về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

quy định của pháp luật cho đến khi thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.”

¹⁸ Báo cáo số 67/BC-BTNMT ngày 22/4/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bên cạnh đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang hoàn thiện đề trình Chính phủ ban hành các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai: (1) Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (2) Nghị định quy định về hoạt động lấn biển; (3) Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản và hệ thống thông tin đất đai; (4) Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; (5) Nghị định quy định về giá đất; (6) Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2.3. Đối với Bộ Xây dựng¹⁹: tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng. Khắc trương rà soát các quy định của pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể làm phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến quản lý vận hành nhà chung cư, quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng ... và có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, giải quyết các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực này

Hàng năm, Bộ Xây dựng chỉ đạo Thanh tra Bộ lập, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch thanh tra của Thanh tra Bộ. Kế hoạch thanh tra đảm bảo phủ kín các chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Giai đoạn từ 10/2022 đến nay, thực hiện chỉ đạo, Thanh tra Bộ Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra hàng năm về công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong các lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, thực hiện theo quy hoạch được duyệt; hoạt động xây dựng; hoạt động kinh doanh bất động sản..., tập trung thanh tra công tác quy hoạch và triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trong đó có việc cấp giấy phép xây dựng theo quy hoạch được duyệt; thanh tra chuyên đề diện rộng về việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội và công tác quản lý sử dụng kinh phí bảo trì (tập trung cho các thành phố lớn); thực hiện và hướng dẫn các địa phương thực hiện một số cuộc thanh tra đột xuất về quy hoạch, thực hiện xây dựng theo quy hoạch, trật tự xây dựng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Xây dựng đã triển khai rà soát, xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng theo trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn²⁰.

Việc tổng hợp pháp luật qua công tác thanh tra được duy trì thường xuyên theo định kỳ đảm bảo cập nhật và đề xuất bổ sung chính sách pháp luật được kịp

¹⁹ Báo cáo số 197/BC-BXD ngày 22 /4/2024 của Bộ Xây dựng

²⁰ Bộ Xây dựng đã có văn bản số 790/BXD-TTr ngày 27/02/2024 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022, (hiện nay đã có 37/63 tỉnh, thành phố gửi báo cáo tổng kết về Bộ Xây dựng, Thanh tra Bộ đang tiếp tục đôn đốc và tổng hợp các ý kiến để xem xét, nghiên cứu sửa đổi bổ sung vào Nghị định thay thế); ban hành Quyết định số 149/QĐ-BXD ngày 05/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định do Bộ trưởng Bộ Xây dựng là Trưởng ban soạn thảo, các thành viên là lãnh đạo Thanh tra, lãnh các Cục, vụ thuộc Bộ và lãnh đạo một số Sở Xây dựng. Theo nhiệm vụ được giao chủ trì, Thanh tra Bộ Xây dựng đã thực hiện rà soát, tổng hợp các ý kiến và xây dựng dự thảo lần 1, dự kiến lấy ý kiến các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng vào 26/4/2024.

thời, năm 2023 Thanh tra Bộ đã rà soát, tổng hợp các vướng mắc, bất cập qua công tác thanh tra báo cáo Lãnh đạo Bộ và đề xuất sửa đổi, bổ sung 65 nội dung trong các lĩnh vực²¹.

2.4. Đối với Bộ Công an và công an các địa phương: tăng cường tham gia vào việc giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm an ninh, trật tự. Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các đơn vị có liên quan phát hiện, ngăn chặn kịp thời những trường hợp lợi dụng quyền tự do dân chủ để lôi kéo, kích động người khiếu nại, tố cáo gây mất trật tự công cộng²².

- Công tác tham mưu, hướng dẫn, phối hợp: Trong kỳ, Bộ Công an đã có 10 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư đề xuất các giải pháp giải quyết tình hình tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, huy động các ngành vào cuộc; có văn bản gửi Tỉnh ủy, UBND một số tỉnh²³ đề nghị tăng cường chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp; 03 công văn đề nghị Thanh tra Chính phủ thanh tra toàn diện 20 vụ việc tại Tổng Công ty cà phê Việt Nam ở Tây Nguyên ...

Công an các địa phương đã kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các nghị quyết, quyết định, quy trình về giải quyết khiếu kiện; chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng kế hoạch giải quyết từng vụ việc khiếu kiện phức tạp, tồn đọng, có lộ trình, giải pháp cụ thể; tăng cường công tác tiếp dân, tổ chức đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật; thành lập 150 tổ công tác về Trung ương phối hợp đối thoại, vận động trên 1.500 người khiếu kiện về địa phương....

Cục An ninh nội địa ban hành 125 Điện truyền đạt ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, thông báo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương triển khai công tác công an tham gia giải quyết khiếu kiện; cử hơn 100 lượt cán bộ trực tiếp phối hợp với các đơn vị và Công an địa phương triển khai các biện pháp nghiệp vụ, giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp, không để phát sinh thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức tốt việc tiếp công dân, tập trung giải quyết các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài; triển khai phương án, kế hoạch, quy trình bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước, các kỳ họp, hội nghị và sự kiện trọng đại của đất nước.

Công an các địa phương đã tích cực tham mưu, phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đánh giá, phân loại các vụ khiếu kiện phức tạp về an ninh, trật tự, trên cơ sở đó tham mưu giải quyết các vụ có nguy cơ “điểm nóng” về an ninh, trật tự; triển khai các phương án bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế thực hiện giải phóng mặt bằng; nắm tình hình, phát hiện và ngăn chặn ngay từ cơ sở, không để tập trung đông người khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương.

²¹ Quy hoạch xây dựng: 14 nội dung; nhà ở, kinh doanh bất động sản: 08 nội dung; hoạt động đầu tư xây dựng: 10 nội dung; kinh tế xây dựng: 03 nội dung; quản lý chi phí: 02 nội dung; đề xuất bổ sung xây dựng mới 20 định mức, đơn giá; bổ sung mới 05 tiêu chuẩn; điều chỉnh 03 tiêu chuẩn.

²² Theo Báo cáo số 776/BC-BCA-X05 ngày 17/4/2024 của Bộ Công an

²³ Lai Châu, Thái Bình, Lâm Đồng, Bình Định, Đắk Lắk.

- Công tác bảo đảm an ninh, trật tự các vụ cưỡng chế, thi công: Trong kỳ, lực lượng CAND đã tham gia bảo đảm an ninh, trật tự đối với 1.603 vụ cưỡng chế, thi công, tuân thủ đúng Quy trình “*Công tác Công an bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thi công công trình*”. Trong đó, xảy ra 54 vụ phản đối cưỡng chế, thi công với tính chất cực đoan²⁴; có 29 vụ người dân tập trung đông người cản trở lực lượng thực hiện nhiệm vụ, 08 vụ chống người thi hành công vụ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Đã tham mưu chính quyền tạm dừng cưỡng chế 76 vụ do chưa đủ điều kiện; vận động được hơn 400 vụ người dân tự nguyện bàn giao mặt bằng, không cần huy động lực lượng tiến hành cưỡng chế.

- Công tác bảo đảm an ninh, trật tự các mục tiêu cảnh vệ, hội nghị, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước: Chỉ đạo Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Cục An ninh nội địa và các đơn vị, địa phương phối hợp xây dựng, triển khai hiệu quả 60 kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các Hội nghị Trung ương Đảng khóa XIII, các kỳ họp Quốc hội khóa XV, các chuyến thăm Việt Nam của lãnh đạo các nước²⁵.

Các lực lượng chức năng đã vận động, giải tỏa trên 546 lượt đoàn/9.016 lượt người, vận động tự giải tán 390 lượt đoàn/6.003 lượt người khỏi khu vực bảo vệ; xử lý vi phạm hành chính 42 trường hợp, răn đe 48 trường hợp; xử lý hình sự 05 trường hợp. Công an các địa phương đã tham mưu chính quyền cử 150 tổ công tác đứng thành phần về Trung ương²⁶ để đối thoại, vận động trên 1.500 người khiếu kiện về địa phương.

2.5. Đối với Bộ Tư pháp²⁷: nghiên cứu về chế định “Luật sư công” giữ vai trò đại diện, giúp chính quyền địa phương tham gia các hoạt động tố tụng tại cơ quan tố tụng khi có yêu cầu và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp đã tổ chức nghiên cứu chế định “Luật sư công” để báo cáo cấp có thẩm quyền khi xây dựng Luật Luật sư (thay thế Luật Luật sư năm 2012), đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển nghề luật sư thời gian tới ở nước ta.

Hiện nay, Bộ Tư pháp đang xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Luật sư, dự kiến hồ sơ đề nghị sẽ được đăng tải, gửi lấy ý các bộ, ngành, địa phương trong quý II/2024. Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Luật sư sẽ trình Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm 2024 và trình Dự án Luật trong năm 2025.

2.6. Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

²⁴ Cho con em nghỉ học để phản đối, gây sức ép, làm đơn xin thôi tham gia các hoạt động chính trị ở cơ sở; cản trở, chống đối lực lượng thực thi nhiệm vụ, đe dọa “tử tử”...

²⁵ Bảo vệ tuyệt đối an toàn 2.336 cuộc, lượt hoạt động lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước; 77 đoàn khách cấp cao quốc tế, 146 sự kiện quan trọng; bảo vệ an toàn khu vực AI và 652 mục tiêu, 9.712 chuyên hàng đặc biệt của Nhà nước, 888 chuyên công văn, tài liệu....

²⁶ Trong đó chủ yếu là lực lượng Công an.

²⁷ Báo cáo số 182/BC-BTP ngày 24/4/2024 của Bộ Tư pháp.

Các bộ, ngành, địa phương đã quán triệt, ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kế hoạch số 633/KH-TTCTP ngày 27/02/2023 của Thanh tra Chính phủ về thực hiện Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH15. Một số kết quả cụ thể:

a) Việc tiếp công dân của người đứng đầu²⁸:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thực hiện tiếp công dân 245 ngày (đạt 91% số ngày tiếp theo quy định²⁹) với 498 lượt công dân được tiếp; trong đó thủ trưởng trực tiếp tiếp công dân 183 ngày (75% tổng số ngày tiếp công dân đã thực hiện), ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân 62 ngày (25%).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tiếp công dân 596 ngày (đạt 97% số ngày tiếp theo quy định³⁰) với 3.003 lượt công dân được tiếp, trong đó thủ trưởng trực tiếp tiếp công dân 536 ngày (90% tổng số ngày tiếp công dân đã thực hiện), ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân 60 ngày (10%).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tiếp công dân 11.079 ngày (đạt 95% số ngày tiếp theo quy định³¹) với 18.507 lượt công dân được tiếp, trong đó thủ trưởng trực tiếp tiếp công dân 9.719 ngày (88% tổng số ngày tiếp công dân đã thực hiện), ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân 1.281 ngày (12%).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tiếp công dân 281.363 ngày (đạt 84% số ngày tiếp theo quy định³²) với 55.755 lượt công dân được tiếp, trong đó thủ trưởng trực tiếp tiếp công dân 267.735 ngày (95% tổng số ngày tiếp công dân đã thực hiện), ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân 13.628 ngày (5%).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

b) Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo³³

Trong kỳ báo cáo, có 522.609 lượt người đến cơ quan hành chính nhà nước khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, với tổng số người được tiếp là

²⁸ Số liệu tính đến ngày 26/4/2024, được tổng hợp từ báo cáo của 14 bộ, cơ quan ngang bộ và 35 địa phương. Nguyên nhân do một số bộ, ngành, địa phương chưa gửi báo cáo về Thanh tra Chính phủ hoặc có gửi báo cáo nhưng không báo cáo đầy đủ số liệu tiếp công dân của người đứng đầu.

²⁹ Tăng 53% so với giai đoạn 2016-2021 (tỷ lệ Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp công dân định kỳ bình quân đạt 38% - Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn Giám sát về kết quả giám sát giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”).

³⁰ Tăng 37% so với giai đoạn 2016-2021 (tỷ lệ chủ tịch UBND cấp tỉnh tiếp công dân định kỳ bình quân đạt 62% - Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn Giám sát về kết quả giám sát giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”).

³¹ Tương đương giai đoạn 2016-2021 (tỷ lệ Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp công dân định kỳ bình quân đạt 94% - Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn Giám sát về kết quả giám sát giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”).

³² Tăng 35% so với giai đoạn 2016-2021 (tỷ lệ Chủ tịch UBND cấp xã tiếp công dân định kỳ bình quân đạt 49% - Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 của Đoàn Giám sát về kết quả giám sát giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”).

³³ Số liệu được tổng hợp theo số liệu báo cáo toàn ngành thanh tra Quý IV năm 2022, năm 2023 và Quý I năm 2024.

571.373 người đến trình bày về 425.591 vụ việc, có 5.064 đoàn đông người. Các cơ quan hành chính tiếp nhận 595.571 đơn các loại; đã xử lý 579.279 đơn, có 489.413 đơn đủ điều kiện xử lý, chiếm 82,2% tổng số đơn đã xử lý; qua xử lý có 68.050 đơn khiếu nại, 30.176 đơn tố cáo, 391.187 đơn kiến nghị, phản ánh. Qua xử lý đơn có 29.247 vụ việc khiếu nại, 10.237 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 33.492 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 84,8%; trong đó đã giải quyết 24.625/29.247 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 84,2%; đã giải quyết 8.867/10.237 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 86,6%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 68,8 tỷ đồng, 2,8 ha đất; trả lại cho tổ chức, cá nhân 221,8 tỷ đồng, 7,7 ha đất; khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 1.298 cá nhân; kiến nghị xử lý 748 người (trong đó có 655 cán bộ, công chức); chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xử lý 60 vụ, 46 đối tượng (có 16 cán bộ, công chức).

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Kết quả triển khai một số nhiệm vụ Nghị quyết số 623 giao còn chậm so với kế hoạch và yêu cầu³⁴.

- Trong công tác tiếp công dân, mặc dù tỷ lệ tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp tăng cao so với giai đoạn 2016-2021, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo 100% số ngày tiếp so với quy định của luật.

- Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tỷ lệ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính nhà nước đạt 84,8%, thấp hơn so với mục tiêu đề ra hằng năm đạt trên 85%.

- Mặc dù có nhiều cố gắng nhưng công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng còn có những mặt hạn chế, hiệu quả chưa cao.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn nhiều bất cập; nhiều bộ, ngành, địa phương chưa thường xuyên cập nhật số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo; một số bộ, ngành, địa phương trước đây đã chủ động xây dựng và sử dụng hệ thống phần mềm theo dõi riêng về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, nhưng chưa được liên thông, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

2. Nguyên nhân

³⁴ Như việc rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện rà soát lại việc giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; việc xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về KNTC đáp ứng yêu cầu kết nối dữ liệu về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên phạm vi toàn quốc và trong toàn hệ thống các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; việc triển khai rộng việc thực hiện mô hình luật sư tư vấn miễn phí tại Ban tiếp công dân của các địa phương ...

- Công tác chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo mặc dù đã được nâng lên nhưng vẫn có trường hợp một số thủ trưởng cơ quan, địa phương, đơn vị thiếu quyết liệt, chưa có biện pháp hữu hiệu thúc đẩy tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trong việc rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Một số nơi người đứng đầu chưa quyết liệt, sát sao lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh, tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền chưa cao.

- Nhiều vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài qua các thời kỳ có nhiều sự thay đổi về chính sách, pháp luật dẫn đến lúng túng, vướng mắc trong áp dụng pháp luật để giải quyết; một số vụ việc phải xác minh, thu thập nhiều tài liệu, chứng cứ, trong khi việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan trong những năm trước đây còn hạn chế ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ và chất lượng giải quyết.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là những công việc khó khăn, có tính chất phức tạp, thiếu hấp dẫn đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn thiếu về số lượng so với khối lượng và tính chất phức tạp của công việc phải thực hiện; trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm của một số cán bộ, nhất là cấp cơ sở còn hạn chế.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo nói riêng tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, bố trí kinh phí chưa đầy đủ, dẫn đến trình độ, năng lực của cán bộ, công chức và nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được đầu tư thỏa đáng, còn thiếu tính đồng bộ, kết nối.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, giải pháp

Chính phủ chỉ đạo cơ quan hành chính các cấp phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế để tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 623, trọng tâm là các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Các cấp, các ngành cần tổ chức thực hiện nghiêm các quy định Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ³⁵. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với các dự án Luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6, nhất là Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; đẩy nhanh tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết,

³⁵ nhất là Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 14 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 623 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội...

hướng dẫn thi hành để tổ chức triển khai thực hiện.

- Thanh tra Chính phủ thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; chủ động trong việc nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt là ở những địa phương đang có hoặc tiềm ẩn xảy ra vụ việc đông người, phức tạp để chủ động đôn đốc, phối hợp với địa phương giải quyết, xử lý, trước mắt tập trung chỉ đạo, phối hợp xử lý những vụ việc liên quan đến đất đai có nguồn gốc đất nông, lâm trường quốc doanh tại một số tỉnh phía Nam và Tây Nguyên; tiếp tục phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành, địa phương xử lý tình trạng khiếu kiện đông người tại các cơ quan trung ương; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, trên cơ sở đó tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ việc sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện việc rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên phạm vi cả nước. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan thanh tra nâng cao chất lượng và hiệu quả kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; qua thanh tra kiến nghị xử lý nghiêm đối với Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, nhất là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thiếu trách nhiệm, vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng trong công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng.

- Bộ Xây dựng tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng; rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể làm phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến quản lý vận hành nhà chung cư, quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng ... và có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, giải quyết các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực này.

- Bộ Công an và công an các địa phương tiếp tục tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các đơn vị có liên quan phát hiện, ngăn chặn kịp thời những trường hợp lợi dụng quyền tự do dân chủ để lôi kéo, kích động người khiếu nại, tố cáo gây mất trật tự công cộng.

- Bộ Tư pháp khẩn trương hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Luật sư, trong đó có chế định “Luật sư công” để trình cấp có thẩm quyền xem xét.

- Các bộ, ngành trung ương tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành quản lý để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Các bộ, ngành được giao chủ trì xây dựng các dự án Luật để Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua cần đảm bảo nguyên tắc tháo gỡ những vướng mắc, bất cập và khắc phục nguyên nhân dẫn đến phát sinh tình trạng khiếu nại, tố cáo, nhất là đối với dự án Luật có ảnh hưởng trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, quan tâm phối hợp, chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các

địa phương tháo gỡ vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, có kế hoạch tổ chức tiếp công dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền mới phát sinh; tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và những vụ việc Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành chức năng của trung ương đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết; tiếp tục khẩn trương rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên địa bàn và không để phát sinh vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài mới.

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Kiểm toán nhà nước tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính; thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường xuyên theo quy định, trong đó, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, đảm bảo mọi công dân đến Trụ sở đều được tiếp, hướng dẫn, xử lý kịp thời đơn theo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ giữa Trụ sở Tiếp công dân Trung ương với địa phương để nắm tình hình khiếu kiện của công dân, tuyên truyền vận động công dân trở về địa phương để được giải quyết theo quy định, đảm bảo ổn định tình hình an ninh, trật tự tại Thủ đô.

Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu tỷ lệ trên 90%; xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ người tố cáo dẫn đến người tố cáo bị trả thù, trù dập; cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo nói riêng, chú trọng bố trí đủ nguồn lực để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; sử dụng có hiệu quả các phần mềm, hệ thống đang có, đồng thời tiếp tục nghiên cứu, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo đảm bảo các yêu cầu theo Nghị quyết của Quốc hội³⁶ và của Ủy ban Thường vụ Quốc hội³⁷.

³⁶ Nghị quyết số 75/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội.

³⁷ Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Pháp luật Quốc hội, Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và các Đoàn đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

- Tiếp tục tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là tại những ngành, lĩnh vực, địa phương có tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp hoặc còn tồn đọng nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vụ việc đông người khiếu kiện lên các cơ quan trung ương.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì nghiên cứu triển khai mở rộng mô hình phối hợp với luật sư tư vấn pháp luật miễn phí cho công dân trong quá trình thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo ở địa phương.

Chính phủ trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Dân nguyện, UBTV Quốc hội (30b);
- Thanh tra Chính phủ (10b);
- Văn phòng Chính phủ: BTCN,
PCN Cao Huy;
các vụ: I, QHĐP, TH, PL, TKBT;
- Lưu: VT, V.I (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ

(Đã ký)

Đoàn Hồng Phong